

Bài 2: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG Y HỌC DỰA TRÊN BẰNG CHỨNG TRONG SỬ DỤNG THUỐC

Bộ môn Dược lâm sàng



MỤC TIÊU

Hiểu được định nghĩa, yêu cầu, vai trò và phân loại thông tin thuốc

Thực hành tìm kiếm thông tin thuốc để trả lời các câu hỏi lâm sàng

Tham gia thảo luận nhóm tích cực giải quyết tình huống lâm sàng mô phỏng



NỘI DUNG

Thông tin thuốc

Giới thiệu chung về ứng dụng EBM trong thực hành sử dụng thuốc



NỘI DUNG 1

THÔNG TIN THUỐC

THÔNG TIN THUỐC VÌ SỬ DỤNG THUỐC AN TOÀN - HIỆU QUẢ

-  **ĐÚNG NGƯỜI**
Dùng thuốc theo đúng đối tượng
-  **ĐÚNG THUỐC**
Dùng thuốc theo đúng chỉ định của bác sĩ
-  **ĐÚNG LIỀU**
Dùng thuốc với liều lượng phù hợp
-  **ĐÚNG CÁCH**
Dùng thuốc đúng cách, đúng đường dùng
-  **ĐÚNG THỜI ĐIỂM**
Dùng thuốc đúng thời điểm, theo khoảng cách



DƯỢC SỸ TƯ VẤN
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

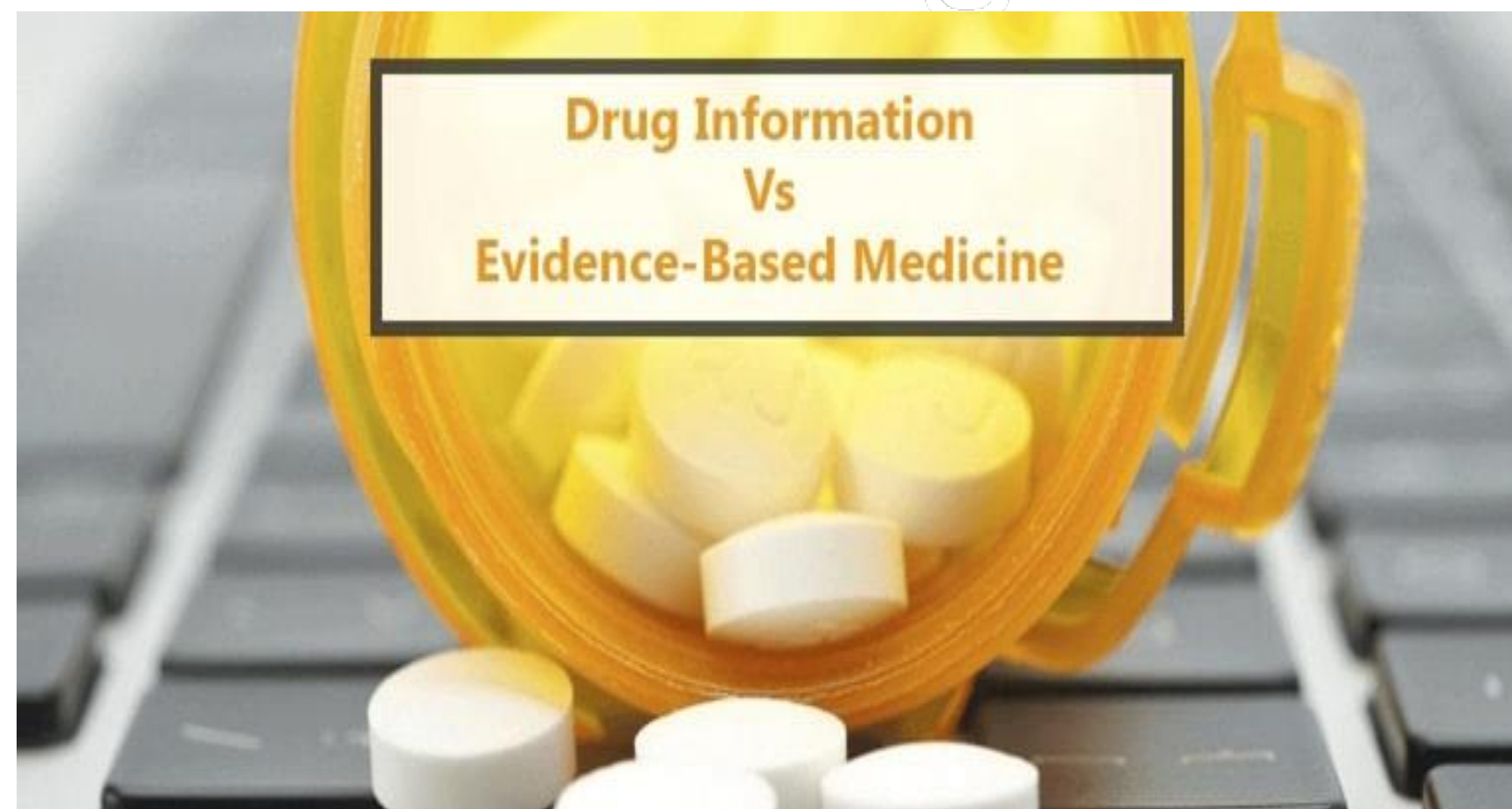
Tên thuốc:
Công dụng:
Liều dùng:
Sáng ☐ Trưa ☐ Tối ☐
Sáng ☐ Trưa ☐ Tối ☐
Cách dùng: Uống sau ăn 
Lưu ý:
- Không tự ý ngừng thuốc
- Nếu có tác dụng không mong muốn, hãy liên hệ nhân viên y tế

**HÃY HỎI
DƯỢC SỸ**
ĐỂ ĐƯỢC TƯ VẤN
VỀ THUỐC



1. THÔNG TIN THUỐC

Thông tin thuốc là gì?



1. THÔNG TIN THUỐC

1.1. Thuật ngữ thông tin thuốc



Lĩnh vực chuyên biệt

Một phần quan trọng của Dược lâm sàng, đòi hỏi đào tạo bài bản và tiếp cận có hệ thống.



Mục tiêu cốt lõi

Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả - mục tiêu hàng đầu trong điều trị.



Nhiệm vụ dược sĩ

Cung cấp thông tin phù hợp với từng đối tượng, từ người bệnh đến Hội đồng thuốc và điều trị.



Yêu cầu trong công tác thông tin thuốc ngày càng phức tạp

Cần kĩ năng: Tìm kiếm, đánh giá, chọn lọc

Dược sĩ phải phân tích nhu cầu, cung cấp thông tin thuốc phù hợp



1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

Nguồn thông tin thứ nhất:

Các nghiên cứu lâm sàng, bài báo khoa học (ca bệnh, bệnh chứng, đoàn hệ...)

Nguồn thông tin thứ hai:

Các cơ sở dữ liệu cho phép tra cứu danh mục hay tóm tắt các tài liệu thông tin cấp một (PubMed, Embase, Cochrane...)

Nguồn thông tin thứ ba:

Chọn lọc, tóm tắt từ nguồn thông tin thứ nhất, được chấp nhận như tài liệu chuẩn trong thực hành y dược (sách giáo khoa, sách chuyên khảo, hướng dẫn điều trị...)



1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

Nguồn thông tin thứ nhất: Các nghiên cứu lâm sàng, bài báo khoa học

Ưu điểm

- Cung cấp thông tin chi tiết về một chủ đề.
- Hầu hết được thẩm định bởi các chuyên gia trước khi chấp nhận đăng.
- Từng cá nhân có thể tự đánh giá tính giá trị và khả năng ứng dụng các kết quả nghiên cứu.
- Cập nhật hơn so với nguồn cấp hai và cấp ba

Nhược điểm

- Kết luận có thể không đúng vì chỉ dựa vào một thử nghiệm
- Phương pháp sai có thể dẫn đến kết luận sai
- Yêu cầu người đọc có kỹ năng đánh giá mức độ tin cậy
- Cần nhiều thời gian để thông tin được chấp nhận rộng rãi

Carvedilol in the treatment of chronic heart failure: Lessons from The Carvedilol Or Metoprolol European Trial

[Britt Kveiborg](#), [Atheline Major-Petersen](#), [Boris Christiansen](#), and [Christian Torp-Pedersen](#)

[Author information](#) • [Copyright and License information](#) [Disclaimer](#)

This article has been [cited by](#) other articles in PMC.

Abstract

Go to: 

Beta-blockers have been shown to improve survival in patients with chronic heart failure. The effect of different generations of beta blockers has been debated. Both metoprolol and carvedilol have demonstrated beneficial effects in placebo-controlled trials. In The Carvedilol Or Metoprolol European Trial (COMET) two beta blockers were compared in a double-blind randomized manner. This is the first direct comparison between metoprolol and carvedilol of long-term effect on survival in patients with chronic heart failure. The all-cause mortality was significantly reduced in the favour of carvedilol. The dose and formulation of metoprolol used in this trial has caused debate, and it has been questioned whether a similar beta1-blockade is obtained in the two intervention groups. At this time there is an unresolved debate as to whether carvedilol is a superior beta-blocker or whether differences in beta1-blockade explained the results of COMET.

Keywords: beta-blockers, chronic heart failure, carvedilol

1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

Các lưu ý khi dùng nguồn thông tin cấp 1



Cẩn trọng với
thông tin mới

Kiểm tra tạp chí
có thẩm định

Xác định rõ dân
số nghiên cứu

Không dùng
ca bệnh để
suy rộng





1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

Nguồn thông tin thứ hai: Các cơ sở dữ liệu cho phép tra cứu danh mục hay tóm tắt các tài liệu thông tin cấp một

Ưu điểm

- Truy cập nhanh đến thông tin thứ nhất
- Giúp nhìn bao quát và ngắn gọn về chủ đề
- Thường được cập nhật

Nhược điểm

- Có một “độ trễ” từ lúc tài liệu cấp một xuất bản đến khi được đưa vào nguồn cấp hai
- Số lượng tạp chí đưa vào danh mục phụ thuộc vào tiêu chí, nội dung của từng cơ sở dữ liệu
- Yêu cầu người đọc có kĩ năng tìm kiếm thông tin



Cochrane Reviews ▾ Trials ▾ Clinical Answers ▾ About ▾ Help ▾

Explore new Cochrane Library features [here](#).

Cochrane Database of Systematic Reviews | [Review - Intervention](#)

Pre-emptive and preventive NSAIDs for postoperative pain in a undergoing all types of surgery

✉ Brett Doleman, Jo Leonardi-Bee, Thomas P Heinink, Hannah Boyd-Carson, Laura Carrick, Rahil Mandalia, Jon John P Williams Authors' declarations of interest

Version published: 14 June 2021 Version history

<https://doi.org/10.1002/14651858.CD012978.pub2>



1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

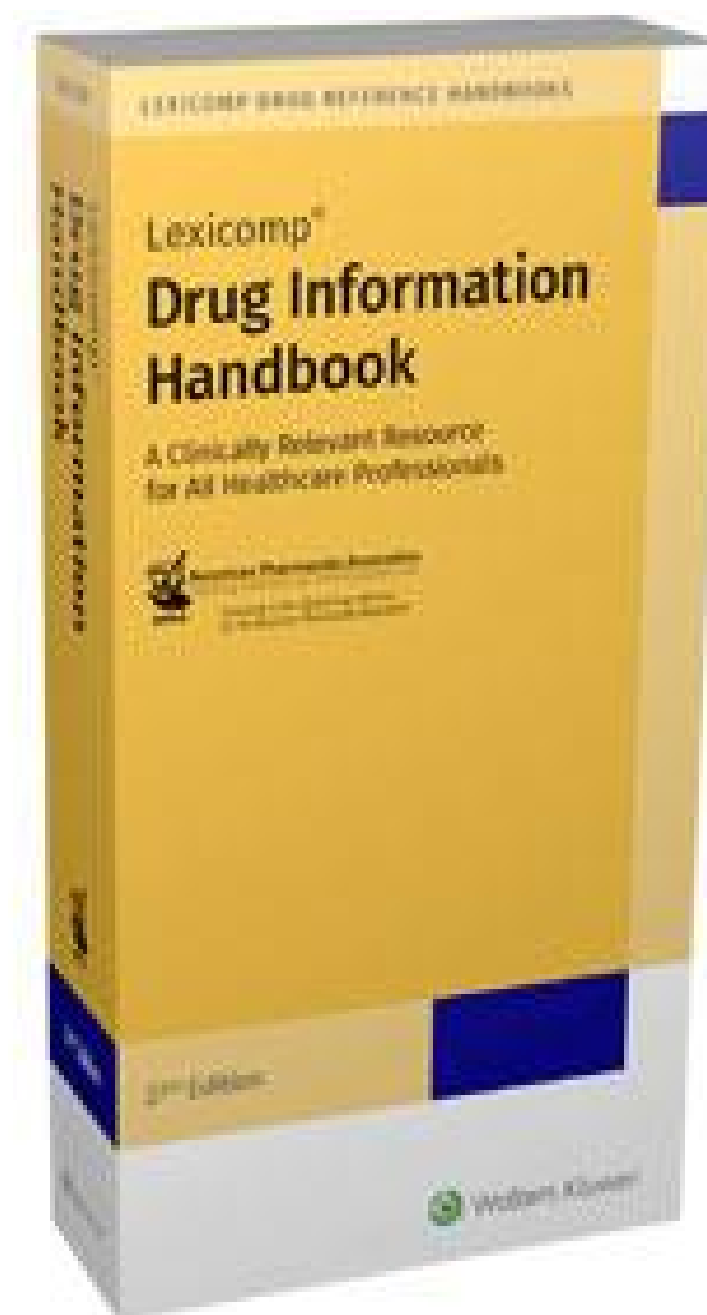
Nguồn thông tin thứ ba: sách giáo khoa, sách chuyên khảo, hướng dẫn điều trị...

Ưu điểm

- Thuận tiện, dễ tiếp nhận, đặc biệt là cơ sở dữ liệu trực tuyến
- Được chia thành các lĩnh vực cụ thể, giúp người đọc chọn đúng tài liệu cần khi tra cứu
- Thường được chấp nhận trong thực hành lâm sàng

Nhược điểm

- Độ trễ về thông tin
- Hạn chế dung lượng văn bản
- Thường có ảnh hưởng bởi tác giả
- Mất tính chính xác và tin cậy nếu tài liệu cập nhật không tốt



1. THÔNG TIN THUỐC

1.2. Các nguồn thông tin thuốc

Đánh giá nguồn thông tin cấp ba



Tác giả có chuyên môn phù hợp?

Có cập nhật mới nhất?

Trích dẫn từ nguồn phù hợp?

Thông tin thống nhất với tài liệu khác?



1. THÔNG TIN THUỐC

1.3. Một số nguồn tra cứu thông tin thuốc

1.3.1. Website – thông tin sản phẩm được phê duyệt

STT	Nước /cơ quan quản lý thông tin sản phẩm	Địa chỉ truy cập
1	Việt nam	https://drugbank.vn/
2	Anh	http://www.medicines.org.uk/emc/
3	Hoa Kỳ	http://www.fda.gov
4	Pháp	http://ansm.sante.fr/
5	Canada	http://hc-sc.gc.ca/
6	Úc	https://www.tga.gov.au/
7	Singapore	http://www.hsa.gov.sg/



1. THÔNG TIN THUỐC

1.3. Một số nguồn tra cứu thông tin thuốc

1.3.1. Website - Cơ sở dữ liệu về phản ứng có hại trên thế giới

Các hệ thống theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc trên toàn cầu:

1. Tổ chức Y tế Thế giới

VigiAccess - <https://vigiaccess.org/>

Các nước thành viên WHO-UMC được cung cấp tài khoản đăng nhập để truy cập cơ sở dữ liệu toàn cầu về phản ứng có hại của thuốc

2. Cảnh giác Dược Châu Âu

Eudravigilance - <http://www.adrreports.eu/>

Hệ thống báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại khu vực châu Âu, cung cấp dữ liệu về an toàn thuốc cho các quốc gia thành viên

3. Cảnh giác Dược Canada

MedEffect Canada - <http://www.hc-sc.gc.ca/>

→ Drugs & Health Products → MedEffect Canada → Adverse Reaction Database

4. Cảnh giác Dược Australia

DAEN - <https://www.tga.gov.au/>

→ Database of Adverse Event Notifications





1. THÔNG TIN THUỐC

1.3. Một số nguồn tra cứu thông tin thuốc

1.3.1. Website - Cơ quan quản lý y tế tại Việt Nam

Cục quản lý dược

Website: <http://www.dav.gov.vn/>

Cách truy cập: Vào mục Văn bản quản lý
Quản lý việc đăng ký, sản xuất, phân phối thuốc tại Việt Nam

Cục quản lý
khám, chữa bệnh

Website: <http://www.kcb.vn/>

Cách truy cập: Vào mục Tin tức
Quản lý hoạt động khám chữa bệnh và ban hành phác đồ điều trị

Trung tâm DI &
ADR Quốc gia

Website: <http://canhgiacduoc.org.vn/>

Cách truy cập: Vào mục Tin trong nước và Tin nước ngoài
Giám sát và cảnh giác dược, báo cáo phản ứng có hại của thuốc



DƯỢC LÂM SÀNG 1 – THỰC HÀNH

CƠ QUAN QUẢN LÝ DƯỢC TẠI VIỆT NAM



BỘ Y TẾ

Cơ quan quản lý nhà nước cao nhất
về y tế và dược tại Việt Nam



CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Quản lý chất lượng, lưu hành thuốc,
nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm,
sinh phẩm y tế



**CỤC KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
VÀ ĐÀO TẠO**

Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ,
thông tin thuốc và đào tạo trong lĩnh vực y dược



**CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH**

Quản lý hoạt động khám bệnh,
chữa bệnh và sử dụng thuốc
trong cơ sở y tế



**VIỆN KIỂM NGHIỆM
THUỐC TRUNG ƯƠNG**

Kiểm nghiệm chất lượng thuốc,
nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm,
sinh phẩm y tế



**TRUNG TÂM QUỐC GIA
VỀ THÔNG TIN THUỐC
VÀ THEO DÕI
PHẢN ỨNG CÓ HẠI
CỦA THUỐC**

Cung cấp thông tin thuốc,
theo dõi và đánh giá
phản ứng có hại của thuốc

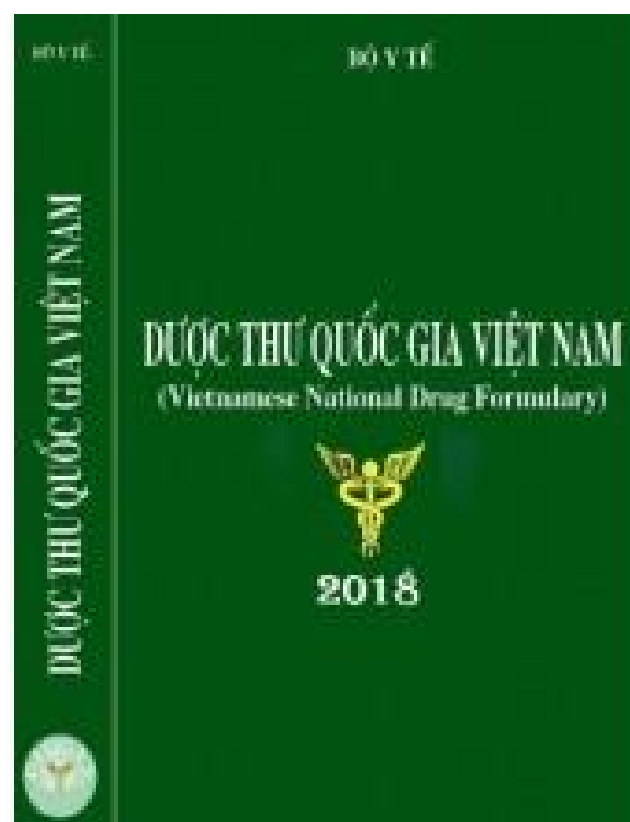


1. THÔNG TIN THUỐC

1.3. Một số nguồn tra cứu thông tin thuốc

1.3.2. Sách

Dược thư Quốc gia Việt Nam, Dược thư Anh BNF, Dược thư Mỹ AHFS, ViDal, MIMS, Martidale, Dược lâm sàng dành cho đào tạo Dược sĩ đại học, Những nguyên lý cơ bản và sử dụng thuốc trong điều trị...



1. THÔNG TIN THUỐC

1.3. Một số nguồn tra cứu thông tin thuốc

1.3.3. Hướng dẫn điều trị

Các phác đồ điều trị của Bộ Y tế truy cập miễn phí tại website của Cục quản lý khám chữa bệnh

www.kcb.vn



NỘI DUNG 2

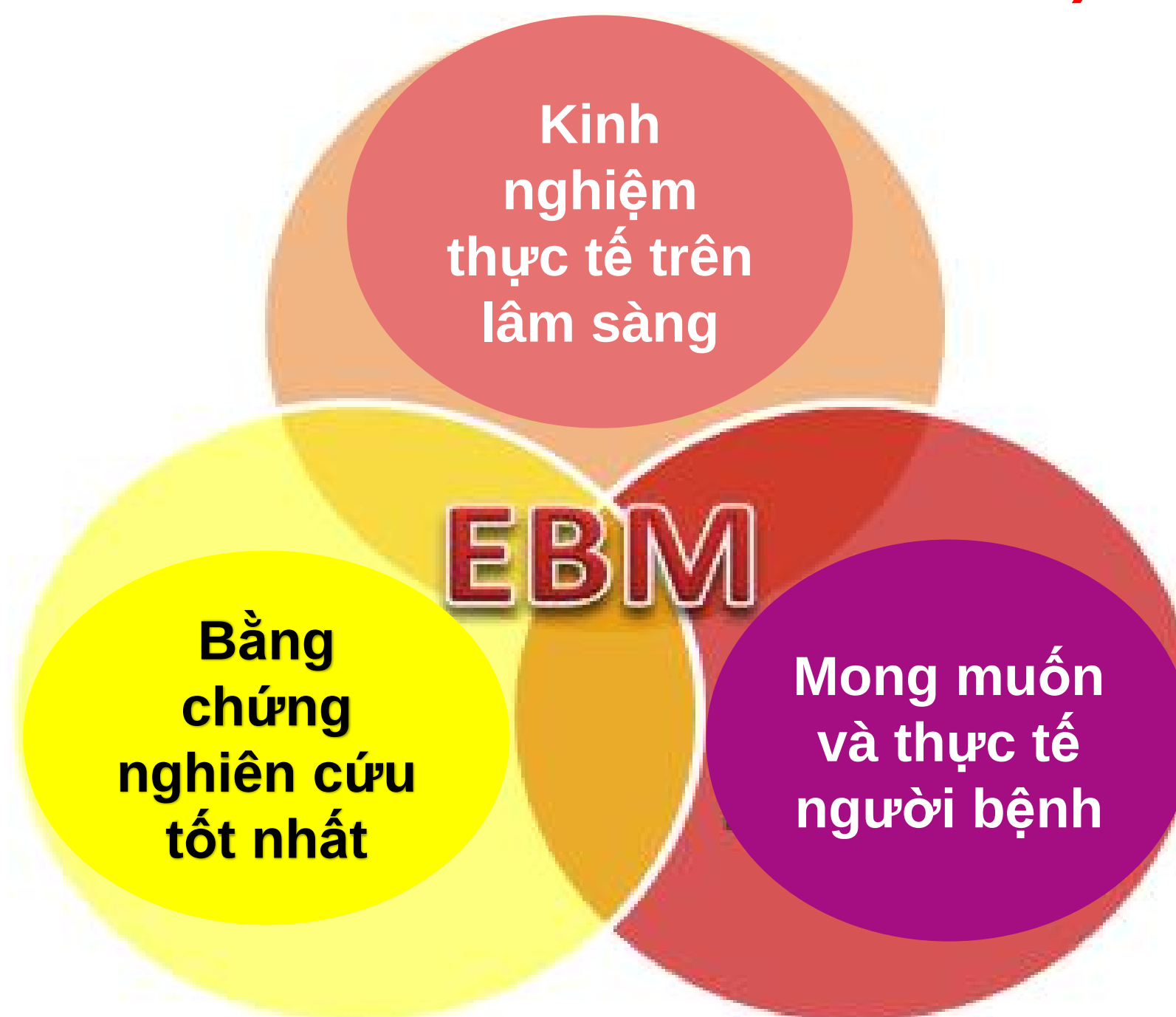
GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC



2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

Thực hành Y học chứng cứ (Evidence-Based Medicine - EBM)

Y học chứng cứ là “sử dụng chứng cứ tốt nhất hiện tại một cách tận tâm, rõ ràng và hợp lý trong việc đưa ra quyết định liên quan tới chăm sóc sức khỏe của từng cá nhân người bệnh”.





2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

Thực hành Y học chứng cứ (Evidence-Based Medicine - EBM)

- ❑ **Mục tiêu** duy nhất là cải thiện sức khỏe người dân thông qua quyết định lâm sàng, tối ưu hóa chất lượng cuộc sống và tuổi thọ của người dân.
- ❑ Các quyết định lâm sàng có thể liên quan tới y tế công cộng, các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chăm sóc người bệnh và chính sách y tế.
- ❑ **Nguyên tắc cơ bản**
 - Y học chứng cứ là phải dựa trên **chứng cứ tốt nhất hiện có** trong hệ thống phân tầng chứng cứ: phân tích gộp của thử nghiệm ngẫu nhiên lớn/nhỏ, các thử nghiệm ngẫu nhiên đa trung tâm/đơn trung tâm...
 - Chứng cứ tốt nhất hiện có là **điều kiện cần** nhưng chưa đủ trong Y học chứng cứ: đánh giá lợi ích và nguy cơ, gánh nặng y tế và chi phí điều trị liên quan tới chiến lược quản lý.



2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

Thực hành Y học chứng cứ (Evidence-Based Medicine - EBM)

Xác định thông tin cần thiết trong chăm sóc người bệnh

Tìm kiếm – thẩm định – tích hợp các chứng cứ tốt nhất

Áp dụng vào bối cảnh lâm sàng cụ thể để xây dựng kế hoạch điều trị hiệu quả



2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

**Quyết định lâm
sàng cần thực hiện
5 bước chính
(5 As)**

Assess – Đánh giá

Ask - Đặt câu hỏi
lâm sàng có thể trả
lời được

Acquire – Tìm
kiếm chứng cứ

Appraise –
Thẩm định
chứng cứ

Apply – Áp dụng
chứng cứ

2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

2.1. Xây dựng câu hỏi

P

Patient, Problem hay Population: đối tượng mà câu hỏi cần hướng đến

I

Intervention: các can thiệp hướng đến người bệnh có thể là nguyên nhân, phương pháp điều trị, yếu tố tiên lượng hay nguy cơ, xét nghiệm chẩn đoán.

C

Comparision: các can thiệp được dùng để so sánh với can thiệp hướng đến người bệnh như: can thiệp thay thế, giả dược (placebo), can thiệp chuẩn, tiêu chuẩn vàng trong chẩn đoán

O

Outcome: kết quả cụ thể mà các can thiệp có thể tạo ra trên người bệnh như: tỷ lệ mắc bệnh, độ nặng của bệnh, thời gian nằm viện, chi phí, tử vong, độ nhạy và độ đặc hiệu của xét nghiệm...



2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

2.2. Tìm kiếm chứng cứ từ y văn

- ❑ **Xu hướng mới:** Cơ sở dữ liệu EBM phát triển → giúp tìm chứng cứ dễ và chính xác hơn
- ❑ **Lọc nguồn chứng cứ đáng tin cậy:**
 - Có trích dẫn trực tiếp chứng cứ cho khuyến nghị
 - Nếu không, kiểm tra tài liệu có cập nhật < 3 năm
- ❑ **Tháp 5 tầng** thông tin hỗ trợ quyết định lâm sàng
- ❑ **Hạn chế** của nguồn đã thẩm định: Tốn phí – Ít nhạy với ca hiếm – Cập nhật chậm – Thiếu tài liệu tiếng Việt.
- ❑ **Nguồn miễn phí** hữu ích: PubMed, Google Scholar, Thư viện ĐH Y khoa trong nước



Hình 2.3. Tháp 5 tầng các nguồn chứng cứ đã được đánh giá cho thực hành Y học chứng cứ



2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ ỨNG DỤNG EBM TRONG THỰC HÀNH SỬ DỤNG THUỐC

2.3. Thẩm định các chứng cứ thu thập được từ y văn

- Ngoại kiểm: tính khách quan, hợp lý
- Nội kiểm: đánh giá độ chính xác, nhất quán

2.4. Áp dụng chứng cứ

- Cân nhắc đặc điểm người bệnh
- Khả năng tiếp cận điều trị
- Quyết định cuối cùng thuộc cán bộ y tế

2.5. Đánh giá chứng cứ khi áp dụng

- Hiệu quả điều trị
- Tính phù hợp thực tiễn
- Điều chỉnh phác đồ nếu cần thiết





THỰC HÀNH

Tình huống lâm sàng mô phỏng

Chị N.T.T, 60 tuổi, đã mãn kinh. Tiền sử thoái hóa khớp đang điều trị với meloxicam 15mg/ngày. Đi khám do có dấu hiệu ợ chua, chướng bụng, đau rát vùng thượng vị. Kết quả thăm khám, nội soi cho thấy người bệnh bị viêm loét dạ dày – tá tràng, âm tính với *H.pylori*. Bác sĩ kê cho người bệnh dùng Omeprazol 20mg/ngày.

1. Dược sĩ cần tư vấn gì về cách sử dụng thuốc và tác dụng không mong muốn có thể gặp phải cho người bệnh?
2. Có ý kiến cho rằng Omeprazol làm tăng nguy cơ gãy xương ở phụ nữ đã mãn kinh như chị T, Dược sĩ trả lời ý kiến này như thế nào?



BÁO CÁO THỰC HÀNH

CHIA NHÓM

Mỗi nhóm 8-9 sinh viên, thảo luận tại lớp, hoàn thành báo cáo.

TÌNH HUỐNG LÂM SÀNG

Trong thực hành dựa trên Y học chứng cứ, sinh viên áp dụng 5 bước chính (5A) để ra quyết định lâm sàng phù hợp với từng tình huống cụ thể.



TỔNG KẾT

Câu hỏi, bài tập

1. Trình bày thuật ngữ thông tin thuốc.
2. Trình bày ưu điểm, nhược điểm của các nguồn thông tin thuốc.
3. Nêu 3 nguồn tra cứu thông tin thuốc đáng tin cậy thường được sử dụng trong thực hành dược lâm sàng.
4. Trình bày ngắn gọn các bước cơ bản trong quá trình thực hành y học dựa trên bằng chứng.
5. Nêu một ví dụ cụ thể về cách áp dụng EBM để lựa chọn thuốc điều trị phù hợp cho một bệnh lý thường gặp.



THANK YOU



Dược lâm sàng 1 Thực hành: Powerpoint bài giảng "Thực hành ứng dụng y học dựa trên bằng chứng trong sử dụng thuốc" © 2026 bởi Trần Hà Linh được cấp phép bởi CC BY-NC-ND 4.0.